

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bù Đốp, ngày 01 tháng 12 năm 2020

Số: **57/2020/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Điền Đức G, sinh năm: 1950

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Th T, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Bà Nông Thị L, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Ấp T L, xã Ph Th, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị L1, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Th T, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình

Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nông Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Điền Đức G và bà Trương Thị L1 số

tiền 46.450.000 đồng (bốn mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) thành nhiều lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất trả: 6.450.000 đồng vào ngày 20/12/2020 âm lịch; Số tiền còn lại 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) bà Liên sẽ trả hết vào ngày 20/12/2021 âm lịch.

- Về án phí DSST: Bà Nông Thị L thuộc diện hộ nghèo vì vậy bà L được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thị Chúc